

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank (LPBS)

Mã thành viên: 103

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Cao ốc văn phòng, Số 43-45-47 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường
Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.7309 8198

Fax: 028.3514 6799

Email: lienhe@lpbs.com.vn

Web: <https://lpbs.com.vn/>

2. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 12/02/2026 tại
đường dẫn: <https://lpbs.com.vn/> mục Công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

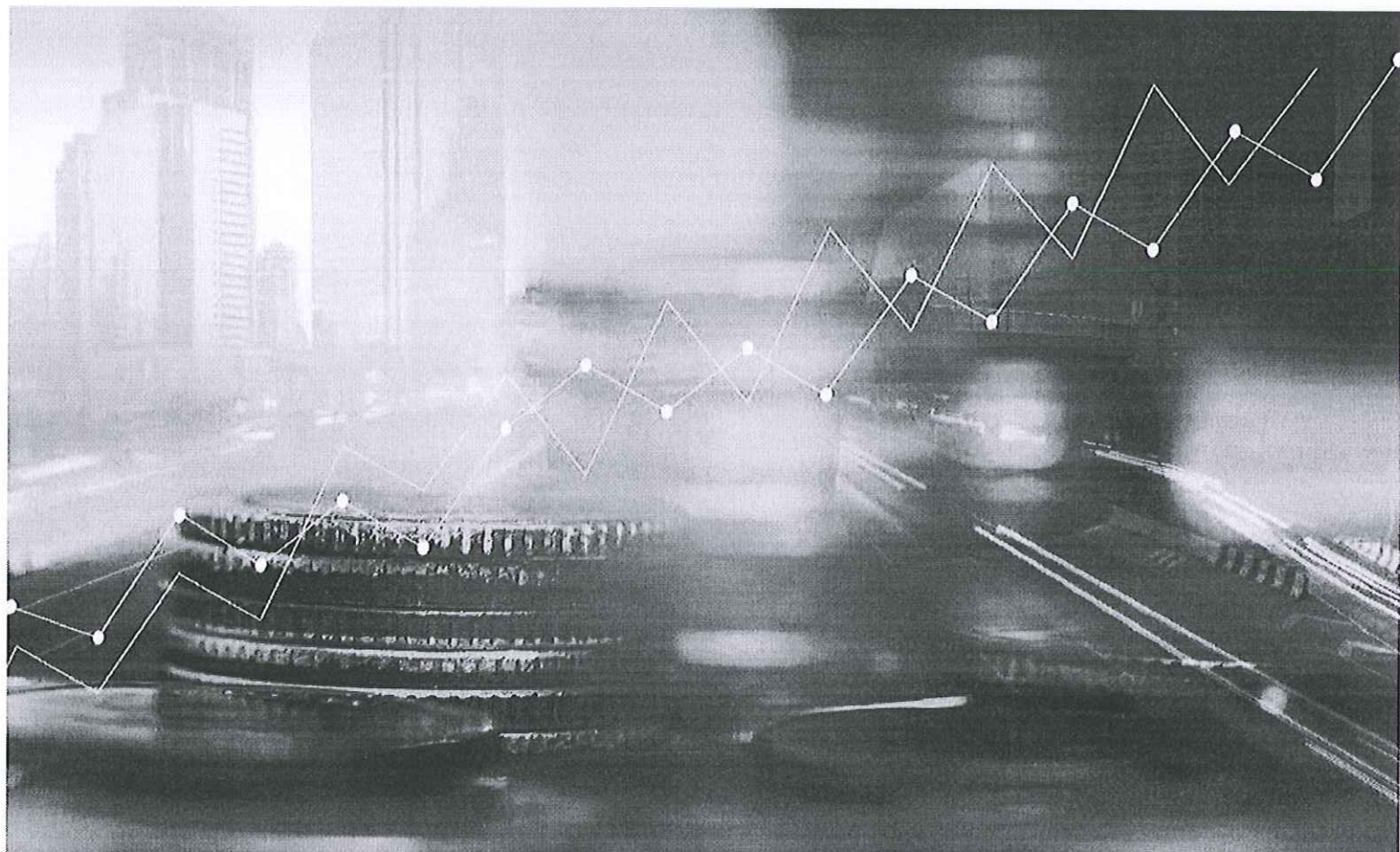
- Báo cáo thường niên năm 2025.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
Người được ủy quyền công bố thông tin



Hoàng Công Nguyên Vũ

Giám đốc Điều hành Khối Vận hành



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

MỤC LỤC

I.	Thông tin chung.....	2
1.	Thông tin khái quát.....	2
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	3
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4.	Định hướng phát triển.....	4
5.	Các rủi ro.....	5
II.	Tình hình hoạt động trong năm.....	9
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2.	Tổ chức và nhân sự.....	10
3.	Tình hình thực hiện đầu tư.....	12
4.	Tình hình tài chính.....	12
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	15
III.	Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.....	17
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	17
2.	Tình hình tài chính.....	19
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	20
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	20
5.	Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.....	20
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	20
IV.	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.....	21
1.	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty.....	21
2.	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	21
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	21
V.	Quản trị Công ty.....	23
1.	Hội đồng quản trị.....	23
2.	Ban Kiểm soát.....	34
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát.....	35
VI.	Báo cáo tài chính năm 2025.....	37
1.	Ý kiến của Kiểm toán viên.....	37
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	37

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 02 năm 2026

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
: Quý Cổ đông

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank
- Tên gọi tắt: LPBS
- Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số: 104/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 12/02/2009 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung
- Vốn điều lệ: 12.668.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 12.668.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 3, Cao ốc văn phòng, Số 43-45-47, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (028) 7309 8198
- Số fax: (028) 3514 6799
- Email: lienhe@lpbs.com.vn
- Website: www.lpbs.com.vn
- Quá trình hình thành và phát triển: Trải qua hơn 16 năm thành lập và hoạt động đến nay, Công ty có các mốc sự kiện quan trọng như sau:

Năm	Sự kiện
2009	12/02/2009: Thành lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Viettranimex theo Giấy phép số 104/UBCK-GP, với 2 nghiệp vụ: Môi giới chứng khoán và tự doanh chứng khoán; vốn điều lệ 125 tỷ đồng.
	11/09/2009: Được cấp Giấy chứng nhận thành viên lưu ký số 112/GCNTVLK.
2010	20/04/2010: Đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt theo Giấy phép số 316/UBCK-GP.
2013	06/08/2013: Chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Hồ Chí Minh theo Giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK và chuyển Chi nhánh Hồ Chí Minh ra Hà Nội
2015	23/06/2015: Thay đổi trụ sở chính từ Tầng 11 Tòa nhà LienVietPostBank số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về địa chỉ Lầu 2, tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy phép điều chỉnh số 30/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

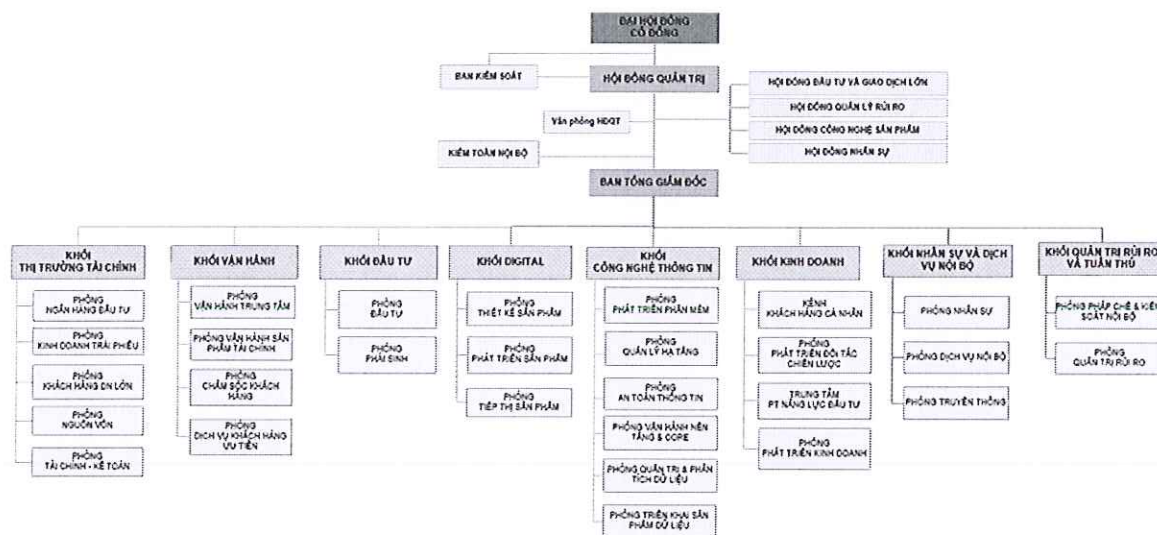
Năm	Sự kiện
2016	25/07/2016: Tăng vốn điều lệ từ 125 tỷ đồng lên 250 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
	24/10/2016: Bổ sung nghiệp vụ Tư vấn đầu tư chứng khoán theo Giấy phép điều chỉnh số 38/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
2021	29/04/2021: Bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành chứng khoán theo Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC-UBCK.
2023	15/09/2023: Đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank theo Giấy phép điều chỉnh số 72/GPĐC-UBCK.
2024	08/04/2024: Trở thành thành viên giao dịch chứng khoán niêm yết và đăng ký giao dịch của Sở GDCK Việt Nam (Quyết định số 13/QĐ-SGDVN).
	08/04/2024: Được kết nối giao dịch trực tuyến với Sở GDCK Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 181/QĐ-SGDHCM).
	09/04/2024: Được kết nối giao dịch trực tuyến và giao dịch từ xa với Sở GDCK Hà Nội (Quyết định số 381/QĐ-SGDHN).
	26/04/2024: Tăng vốn điều lệ từ 250 tỷ đồng lên 3.888 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK.
	03/05/2024: Được cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến cho Nhà đầu tư theo Quyết định số 492/QĐ-UBCK.
	06/06/2024: Được cung cấp dịch vụ cho vay ký quỹ theo Quyết định số 630/QĐ-UBCK.
	06/06/2024: Được cung cấp dịch vụ ứng trước tiền bán chứng khoán theo Quyết định số 631/QĐ-UBCK.
	09/07/2024: Thành lập Chi nhánh Đà Nẵng theo Quyết định số 738/QĐ-UBCK.
2025	15/08/2024: Thay đổi địa chỉ Trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy phép điều chỉnh số 63/GPĐC-UBCK.
	18/06/2025: Thành lập Chi nhánh Cát Linh theo Quyết định số 304/QĐ-UBCK.
	29/10/2025: Tăng vốn điều lệ từ 3.888 tỷ đồng lên 12.668 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 118/GPĐC-UBCK.
	02/12/2025: Được phép phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng theo các Giấy chứng nhận số 457/GCN-UBCK.
	26/12/2025: Được đăng ký chào bán chứng quyền có đảm bảo theo Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có đảm bảo.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Công ty hoạt động kinh doanh theo ngành nghề được cấp theo giấy phép bao gồm: Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Môi giới chứng khoán.
- Địa bàn kinh doanh: Công ty có 01 trụ sở chính và 03 chi nhánh với các thông tin, bao gồm,
 - Trụ sở chính: Tầng 3, Cao ốc văn phòng, số 43-45-47, Đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Chi nhánh Hà Nội: Tầng 2, LPB Tower, Số 210 Trần Quang Khải và Số 17 Tông Đản, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
 - Chi nhánh Đà Nẵng: Tầng 1, 140 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
 - Chi nhánh Cát Linh: Tầng 3, Số 11A, Phố Cát Linh, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:** Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank là công ty cổ phần hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Công ty được tổ chức quản lý theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- **Cơ cấu bộ máy quản lý:**
 - **Hội đồng quản trị ("HĐQT"):** HĐQT là cơ quan quản lý công ty với các thành viên được bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm bởi ĐHĐCĐ, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
 - **Ban Kiểm soát (BKS):** BKS của Công ty có 03 (ba) thành viên trở lên do ĐHĐCĐ bầu, bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Nhiệm kỳ của thành viên BKS không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. BKS có quyền và nghĩa vụ quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.
 - **Tổng Giám đốc:** HĐQT bổ nhiệm 01 (một) thành viên HĐQT hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc với nhiệm kỳ không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
- **Sơ đồ tổ chức Công ty:**



- **Công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết:** không có.

4. Định hướng phát triển

- **Đối với mảng môi giới chứng khoán:** Với dự báo tích cực về triển vọng thị trường chứng khoán trong thời gian tới, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục mở rộng hoạt động môi giới chứng khoán, bao gồm cổ phiếu, chứng khoán phái sinh, chứng quyền và các sản phẩm tài chính đầu tư khác. Công ty định hướng phát triển trên nền tảng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao tốc độ xử lý giao dịch, đa dạng hóa dịch vụ và cải thiện trải nghiệm của khách hàng.

- *Đối với mảng cho vay ký quỹ*: Hoạt động cho vay ký quỹ là một trong những trụ cột kinh doanh quan trọng của LPBS, đóng góp lớn vào doanh thu và hỗ trợ khách hàng nâng cao hiệu quả đầu tư. Trong thời gian tới, Công ty định hướng phát triển mảng ký quỹ theo hướng an toàn - linh hoạt - minh bạch, vừa mở rộng quy mô dịch vụ vừa quản trị chặt chẽ rủi ro, phù hợp với định hướng chung của thị trường chứng khoán, đặt mục tiêu trở thành công ty chứng khoán hàng đầu về dư nợ ký quỹ.
- *Đối với mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp*: Trong giai đoạn tới, LPBS tiếp tục xác lập mảng tư vấn tài chính doanh nghiệp là trụ cột chiến lược và động lực tăng trưởng dài hạn. Hoạt động tư vấn không chỉ mang lại nguồn doanh thu trực tiếp mà còn đóng vai trò “điểm neo” để Công ty mở rộng các nghiệp vụ liên quan, đặc biệt là môi giới và phân phối trái phiếu doanh nghiệp, qua đó gia tăng giá trị trọn gói cho khách hàng.
- *Đối với mảng tự doanh chứng khoán*: Mảng tự doanh chứng khoán, bao gồm hoạt động đầu tư giấy tờ có giá, đầu tư trái phiếu và đầu tư cổ phiếu, được LPBS định hướng phát triển song hành với chiến lược chung của Công ty nhằm mở rộng quy mô hoạt động và củng cố nền tảng tài chính.
- Bên cạnh đó, LPBS định hướng tăng năng suất lao động thông qua nâng cao chất lượng nhân sự, đào tạo, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp.

5. Các rủi ro

LPBS hoạt động trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán vốn là ngành nghề chịu tác động trực tiếp từ biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước. Các yếu tố vĩ mô cơ bản của nền kinh tế có tác động đến hoạt động kinh doanh và tăng trưởng của Công ty. Việc đánh giá tác động của các yếu tố vĩ mô này có thể giúp LPBS thích nghi kịp thời với sự biến đổi của môi trường kinh doanh và đề ra các chiến lược phát triển phù hợp.

- **Rủi ro về kinh tế**: Những biến động của nền kinh tế bao gồm các yếu tố như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của hầu hết các ngành nghề, đặc biệt là thị trường chứng khoán. Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng và được hỗ trợ bởi các chính sách điều tiết của Nhà nước, thị trường vẫn mở ra nhiều cơ hội tăng trưởng cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, tùy từng thời điểm, việc Chính phủ triển khai các biện pháp tài khóa, tiền tệ hoặc cơ chế quản lý hành chính trong từng giai đoạn cũng có thể tạo ra tác động nhất định đến các hoạt động của doanh nghiệp, đòi hỏi doanh nghiệp phải chủ động theo dõi và thích ứng kịp thời. Với đặc thù hoạt động hoàn toàn tại thị trường Việt Nam, LPBS chịu ảnh hưởng trực tiếp từ các biến động của nền kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, qua đó có thể tác động tích cực hoặc tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh. Nhằm hạn chế các rủi ro phát sinh, LPBS thường xuyên thực hiện phân tích, đánh giá triển vọng kinh tế vĩ mô, làm cơ sở xây dựng định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh phù hợp trong từng giai đoạn.
- **Rủi ro về luật pháp**: LPBS là công ty chứng khoán, hoạt động trong lĩnh vực có mức độ điều tiết cao và chịu sự giám sát chặt chẽ của cơ quan quản lý Nhà nước. Ngoài việc tuân thủ các quy định chung của Luật Doanh nghiệp, LPBS còn chịu sự điều chỉnh trực tiếp của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn liên quan đến thị trường vốn, kế toán, thuế và quản trị doanh nghiệp. Do đó, các thay đổi về chính sách pháp luật, điều kiện cấp phép, phạm vi hoạt động hoặc yêu cầu tuân thủ có thể làm gia tăng chi phí tuân thủ và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như kết quả hoạt động của LPBS. Nhằm quản trị rủi ro pháp lý, LPBS duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ và tuân

thủ với bộ phận chuyên trách, thường xuyên rà soát việc chấp hành quy định pháp luật và quy chế nội bộ, đồng thời chủ động theo dõi các thay đổi của khung pháp lý, phối hợp với tư vấn pháp lý khi cần thiết và tăng cường đào tạo, phổ biến quy định cho cán bộ nhân viên, qua đó hướng tới hoạt động kinh doanh an toàn, tuân thủ và bền vững.

- **Rủi ro đặc thù bao gồm:**

- **Rủi ro thị trường:** Rủi ro thị trường là rủi ro phát sinh từ các biến động bất lợi của các yếu tố thị trường như giá chứng khoán, lãi suất, tỷ giá và các chỉ số kinh tế vĩ mô, có thể ảnh hưởng trực tiếp đến giá trị tài sản, hiệu quả hoạt động và kết quả kinh doanh của các công ty chứng khoán. Trong những giai đoạn thị trường biến động mạnh, đặc biệt khi xảy ra suy giảm kinh tế hoặc khủng hoảng tài chính, rủi ro thị trường có thể gia tăng, tác động tiêu cực đến lợi nhuận, khả năng thanh toán và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Nhằm quản trị rủi ro thị trường, LPBS thực hiện cơ chế kiểm soát rủi ro theo nguyên tắc tách bạch độc lập giữa bộ phận kinh doanh và bộ phận quản lý rủi ro. Công ty thường xuyên thực hiện đo lường trạng thái rủi ro, giám sát danh mục, xây dựng các kịch bản kiểm thử và rà soát hệ thống hạn mức rủi ro thị trường phù hợp với điều kiện thị trường và chiến lược kinh doanh trong từng giai đoạn. Đồng thời, LPBS duy trì việc tuân thủ đầy đủ các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật, qua đó góp phần nâng cao khả năng chịu đựng rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính và hạn chế các tác động bất lợi từ biến động thị trường đối với hoạt động của Công ty.
- **Rủi ro tín dụng:** Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh khi khách hàng hoặc đối tác không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với LPBS. Đối với công ty chứng khoán, rủi ro này chủ yếu phát sinh trong các nghiệp vụ như cho vay ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán và đầu tư vào các công cụ nợ, bao gồm trái phiếu doanh nghiệp. Nhằm kiểm soát rủi ro tín dụng, LPBS áp dụng hệ thống quản trị rủi ro theo nhiều lớp, bao gồm thẩm định khách hàng và LPBS, thiết lập hạn mức tín dụng, tỷ lệ cho vay giao dịch ký quỹ và giá chặn đối với từng tài sản, đồng thời giám sát danh mục và tài khoản khách hàng theo thời gian thực. Công ty duy trì cơ chế cảnh báo sớm, yêu cầu bổ sung tài sản bảo đảm hoặc thực hiện bán giải chấp theo quy định khi các ngưỡng an toàn bị tiệm cận hoặc vi phạm. Thông qua các biện pháp này, rủi ro tín dụng được kiểm soát và hạn chế ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
- **Rủi ro thanh khoản:** Rủi ro thanh khoản phát sinh khi LPBS không có đủ nguồn vốn khả dụng để thực hiện các nghĩa vụ tài chính đến hạn, hoặc chỉ có thể đáp ứng các nghĩa vụ này với chi phí cao. Rủi ro này có thể xuất phát từ các yếu tố như biến động dòng tiền của khách hàng, nhu cầu thanh toán các nghĩa vụ ký quỹ, hoặc gián đoạn trong quá trình thanh toán, bù trừ với các đối tác và tổ chức lưu ký. Trong trường hợp không được kiểm soát hiệu quả, rủi ro thanh khoản có thể gây áp lực ngắn hạn lên dòng tiền, ảnh hưởng đến khả năng vận hành liên tục và uy tín của Công ty. Nhằm kiểm soát rủi ro thanh khoản, LPBS đã triển khai cơ chế quản lý dòng tiền chủ động, với sự phối hợp thường xuyên giữa các đơn vị liên quan trong việc dự báo nhu cầu thanh khoản và thu xếp nguồn vốn kịp thời. Công ty duy trì hệ thống hạn mức thanh khoản an toàn theo các kỳ hạn ngắn, đồng thời dự phòng một tỷ lệ phù hợp tiền mặt và tài sản có tính thanh khoản cao. Bên cạnh đó, LPBS thường xuyên rà soát tính thanh khoản của danh mục đầu tư, theo dõi sát các khoản phải thu, phải trả và nghĩa vụ tài chính đến hạn, qua đó chủ động điều phối nguồn vốn và hạn chế các rủi ro phát sinh từ biến động thanh khoản.

- **Rủi ro hoạt động:** Rủi ro hoạt động là rủi ro phát sinh từ các yếu tố nội tại trong quá trình vận hành của LPBS, bao gồm sai sót quy trình, lỗi con người, sự cố hệ thống công nghệ thông tin hoặc các yếu tố khách quan khác. Đối với công ty chứng khoán, rủi ro hoạt động có thể dẫn đến gián đoạn giao dịch, sai lệch dữ liệu, ảnh hưởng đến việc cung cấp dịch vụ cho khách hàng, gây tổn thất tài chính và tác động bất lợi đến uy tín của Công ty. Nhằm kiểm soát rủi ro hoạt động, LPBS triển khai hệ thống quản trị rủi ro theo hướng toàn diện, kết hợp giữa con người, quy trình và công nghệ. Công ty thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình và quy định nội bộ; áp dụng cơ chế kiểm soát nhiều lớp và phân quyền rõ ràng đối với các nghiệp vụ có mức độ rủi ro cao, bao gồm giao dịch ký quỹ và xử lý các giao dịch có giá trị lớn. Đồng thời, LPBS đầu tư và duy trì hạ tầng công nghệ thông tin với các hệ thống giám sát và cảnh báo sớm nhằm đảm bảo tính ổn định, an toàn và khả năng vận hành liên tục. Bên cạnh đó, LPBS xây dựng và duy trì các phương án dự phòng, kế hoạch đảm bảo hoạt động liên tục và khôi phục hoạt động khi xảy ra sự cố, đồng thời tổ chức đào tạo định kỳ cho cán bộ nhân viên nhằm nâng cao năng lực phòng ngừa và ứng phó với rủi ro, qua đó đảm bảo hoạt động kinh doanh được duy trì ổn định.
- **Rủi ro hệ thống và bảo mật thông tin:** Hoạt động kinh doanh của công ty chứng khoán phụ thuộc lớn vào hệ thống công nghệ thông tin, đặc biệt trong bối cảnh phần lớn giao dịch được thực hiện thông qua các nền tảng điện tử. Mặc dù LPBS đã đầu tư đáng kể vào việc xây dựng, nâng cấp và mở rộng hạ tầng công nghệ nhằm phục vụ hoạt động kinh doanh, hệ thống công nghệ thông tin vẫn tiềm ẩn các rủi ro nhất định. Nhằm kiểm soát các rủi ro nêu trên, LPBS triển khai hệ thống quản lý an toàn thông tin và công nghệ thông tin theo hướng nhiều lớp, kết hợp giữa công nghệ, quy trình và quản trị nội bộ. Công ty duy trì các biện pháp bảo mật phù hợp, bao gồm kiểm soát truy cập, xác thực người dùng, giám sát hệ thống, sao lưu dữ liệu và phương án dự phòng nhằm đảm bảo hoạt động ổn định và liên tục. Đồng thời, LPBS thường xuyên rà soát, nâng cấp hệ thống công nghệ, thực hiện kiểm tra an toàn định kỳ và đào tạo nâng cao nhận thức về an ninh thông tin cho cán bộ nhân viên.
- **Rủi ro quản trị Công ty:** Quản trị công ty là yếu tố nền tảng quyết định hiệu quả quản lý, tính minh bạch và sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Rủi ro quản trị công ty có thể phát sinh từ hạn chế trong năng lực điều hành, sai sót trong quá trình ra quyết định, hoặc sự thiếu đồng bộ trong hệ thống kiểm soát nội bộ; đồng thời cũng chịu tác động từ các yếu tố bên ngoài như thay đổi của môi trường pháp lý và yêu cầu quản trị ngày càng cao đối với công ty đại chúng. Nếu không được quản trị hiệu quả, các rủi ro này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động, quản lý tài chính và quyền lợi của cổ đông. Để hạn chế rủi ro quản trị, LPBS thường xuyên rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ, cơ chế phân quyền và kiểm soát, đảm bảo sự phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động. Công ty duy trì các cơ chế giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Lãnh đạo; đồng thời chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, ý thức tuân thủ và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ quản lý thông qua đào tạo định kỳ và đánh giá hiệu quả quản trị.

- **Rủi ro khác:** Bên cạnh các rủi ro đã được đề cập, hoạt động của Công ty có thể chịu tác động từ một số yếu tố khách quan nằm ngoài phạm vi kiểm soát trực tiếp, như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh, biến động địa chính trị hoặc những thay đổi bất lợi của môi trường kinh tế - tài chính toàn cầu, bao gồm khả năng điều chỉnh đánh giá xếp hạng tín dụng quốc gia. Các yếu tố này thường mang tính không thường xuyên và khó dự báo, song có thể ảnh hưởng đến điều kiện thị trường và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong những giai đoạn nhất định. Nhận thức rõ các rủi ro mang tính hệ thống nêu trên, LPBS chú trọng xây dựng năng lực thích ứng và duy trì hoạt động liên tục thông qua việc thiết lập các kịch bản ứng phó, cơ chế quản trị rủi ro hoạt động và quy trình đảm bảo tính liên tục trong kinh doanh. Công ty đồng thời tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống dịch bệnh, cũng như chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ tài sản và hoạt động thông qua việc mua và tái tục các hợp đồng bảo hiểm phù hợp theo thông lệ (bao gồm bảo hiểm tài sản, cháy nổ, gián đoạn kinh doanh, vận chuyển...). Các biện pháp này được thiết kế nhằm giảm thiểu mức độ gián đoạn và hỗ trợ Công ty duy trì hoạt động ổn định trước những biến động bất lợi có thể phát sinh.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025

Năm 2025 ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam khi chỉ số VNIndex vượt đỉnh lịch sử, đạt 1.784,49 điểm tại ngày 31/12/2025, tăng 40,87% so với đầu năm (tăng 517,71 điểm). Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu tăng từ 7.080,26 nghìn tỷ đồng năm 2024 (tương đương gần 70% GDP) lên gần 10 triệu tỷ đồng vào cuối năm 2025, tăng khoảng 35 - 37,6%, tương đương khoảng 77,9% GDP, qua đó khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của thị trường chứng khoán như kênh dẫn vốn chủ lực của nền kinh tế. Theo đó, hoạt động kinh doanh của LPBS cũng ghi nhận nhiều kết quả ấn tượng. Năm 2025, LPBS tiếp tục hoàn tất tăng vốn điều lệ từ 3.888 tỷ đồng lên 12.668 tỷ đồng, đưa Công ty lọt vào nhóm 7 công ty chứng khoán có vốn điều lệ lớn nhất thị trường. Doanh thu hoạt động đạt gần 1.700 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 522 tỷ đồng, lần lượt gấp 8,8 lần và 6,5 lần so với năm 2024. Tổng tài sản tăng 491% so với đầu năm, phản ánh tốc độ mở rộng quy mô nhanh và bền vững.

Bảng 1: Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của LPBS

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Tăng/giảm so với năm 2024
1	Tổng tài sản	5.066.312.699.267	29.932.218.693.343	491%
2	Tổng doanh thu (gồm doanh thu hoạt động và doanh thu hoạt động tài chính)	194.559.431.080	1.689.935.331.485	769%
3	Tổng chi phí (gồm chi phí hoạt động, chi phí tài chính, chi phí quản lý)	94.555.486.500	1.036.791.641.107	996%
4	Lợi nhuận trước thuế	100.025.929.605	653.154.043.926	553%
5	Thuế TNDN	19.634.395.818	130.943.660.174	567%
6	Lợi nhuận sau thuế	80.391.533.787	522.210.383.752	550%

Nguồn: BCTC LPBS đã được kiểm toán năm 2024, năm 2025

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

So sánh kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 thực hiện với kế hoạch: Doanh thu hoạt động và lợi nhuận trước thuế lần lượt vượt 166% và 130% so với kế hoạch đề ra năm 2025.

Bảng 2: Tình hình kinh doanh của LPBS năm 2025 so với kế hoạch

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Tăng/giảm so với thực hiện năm 2025
1	Doanh thu hoạt động	1.686.725.697.670	1.015.000.000.000	166%
2	Lợi nhuận trước thuế	653.154.043.926	503.000.000.000	130%

Nguồn: BCTC LPBS đã được kiểm toán năm 2025, Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 ngày 24/04/2025 của LPBS, Báo cáo số 57/2025/BC-TGD/LPBS ngày 03/04/2025

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành Công ty trong năm 2025

TT	Thành viên	Năm sinh	Chức danh	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên Ban điều hành		Trình độ chuyên môn
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Duy Khoa	1984	Tổng Giám đốc	03/07/2025		<ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Tài chính Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Phân tích tài chính
2	Ông Hoàng Việt Anh	1988	Phó Tổng Giám đốc	05/05/2025		<ul style="list-style-type: none"> Thạc sỹ Tài chính Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ
3	Bà Vũ Ngọc Anh	1986	Tổng Giám đốc	26/12/2024	10/06/2025	<ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Kinh tế Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ
4	Ông Hoàng Công Nguyên Vũ	1981	Phó Tổng Giám đốc	12/9/2024	14/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> Thạc sỹ Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ

Nguồn: LPBS

b. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày bắt đầu/không còn là Kế toán trưởng		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Võ Hồng Tuyết Nga	1986	01/04/2024	07/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> Cử nhân kinh tế (kế toán - kiểm toán) Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán
2	Bà Trần Lan Hương	1982	07/03/2025	28/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> Thạc sỹ kinh tế (kế toán) Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Quản lý quỹ
3	Bà Nguyễn Thị Ngân	1982	28/10/2025		<ul style="list-style-type: none"> Cử nhân Kế toán Chứng chỉ hành nghề chứng khoán: Môi giới chứng khoán Chứng chỉ Kế toán quản trị do CMA Australia tại Việt Nam cấp

Nguồn: LPBS

c. Cơ cấu và chính sách nhân sự, chính sách đối với người lao động

Tính đến 31/12/2025, số lượng nhân sự của LPBS là 314 người tăng 73 người so với 31/12/2024, cơ cấu nhân sự cụ thể như sau:

Bảng 3: Cơ cấu lao động năm 2025 của LPBS

STT	Tiêu chí	Tại 31/12/2024	Tại 31/12/2025
I	Phân loại theo trình độ người lao động		
1	Từ Đại học trở lên	236	299
2	Cao đẳng, Trung cấp	3	11
3	Lao động phổ thông	2	4
II	Phân loại theo tính chất hợp đồng lao động		
1	Lao động thường xuyên	241	314
2	Lao động thời vụ	0	0
	Tổng cộng	241	314

Nguồn: LPBS

- **Chính sách tuyển dụng:** Xác định con người là trụ cột của năng lực cạnh tranh, LPBS xây dựng chiến lược nhân sự gắn chặt với định hướng phát triển dài hạn của Công ty. Ngay từ khâu tuyển dụng, LPBS đặt tiêu chuẩn cao về năng lực chuyên môn, tư duy nghề nghiệp và tính phù hợp văn hóa, bảo đảm đội ngũ đáp ứng yêu cầu của một tổ chức tài chính vận hành theo chuẩn mực quản trị hiện đại. Trong bối cảnh ngành chứng khoán đòi hỏi trình độ chuyên sâu, kỷ luật cao và khả năng xử lý rủi ro, LPBS áp dụng chính sách đãi ngộ cạnh tranh, minh bạch và gắn với hiệu quả công việc nhằm thu hút và giữ chân nhân sự chất lượng cao, trọng tâm không chỉ là kinh nghiệm, mà là năng lực thực thi và khả năng tạo giá trị bền vững cho tổ chức.
- **Chính sách đào tạo:** Phát triển con người là một trong những trụ cột chiến lược của LPBS nhằm bảo đảm năng lực cạnh tranh dài hạn và khả năng thích ứng trước yêu cầu ngày càng cao của thị trường tài chính. Công ty triển khai chương trình đào tạo bài bản, liên tục và gắn trực tiếp với yêu cầu thực tiễn của từng vị trí công việc. Nội dung đào tạo tập trung vào nâng cao chuyên môn sản phẩm, năng lực tư vấn và bán hàng, chăm sóc khách hàng, kỹ năng quản trị và cập nhật kiến thức pháp lý – nghiệp vụ định kỳ, trọng tâm của LPBS không chỉ là đào tạo kiến thức, mà là nâng cao năng lực thực thi, chuẩn hóa tác phong nghề nghiệp và xây dựng đội ngũ có khả năng tạo giá trị bền vững cho khách hàng và tổ chức.
- **Chính sách lương thưởng, phúc lợi:**
LPBS xây dựng chính sách lương, thưởng và phúc lợi theo nguyên tắc minh bạch, cạnh tranh và gắn chặt với hiệu quả công việc, nhằm bảo đảm quyền lợi người lao động và tạo động lực phát triển bền vững. Cơ chế khoán theo doanh số được thiết kế với mục tiêu rõ ràng, chỉ tiêu cụ thể và chính sách khen thưởng tương xứng, đồng thời góp phần chuẩn hóa và nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý và chăm sóc khách hàng. Công ty thực hiện cơ chế ghi nhận và thưởng kịp thời đối với các cá nhân có đóng góp nổi bật trong cải tiến quy trình, tối ưu vận hành và đề xuất chiến lược phân phối sản phẩm hiệu quả. Bên cạnh yếu tố thành tích, LPBS chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, hợp tác và gắn kết giữa đội ngũ quản lý và nhân viên, khuyến khích tinh thần làm chủ và trách nhiệm trong từng vị trí công việc. Công ty bảo đảm đầy đủ các chế độ phúc lợi theo quy định và chính sách nội bộ, bao gồm bảo hiểm 24/7, khám sức khỏe định kỳ, chế độ phúc lợi cạnh tranh. Song song đó, các hoạt động tập thể và chương trình gắn kết nội bộ được tổ chức thường xuyên nhằm tăng cường sự kết nối, duy trì năng lượng tích cực và xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững.

- **Các chế độ, chính sách khác với người lao động:**

- Chế độ làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8 giờ/ngày và 44 giờ/tuần.
- Chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Theo quy định của pháp luật.
- Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp: Công ty thực hiện đóng bảo hiểm bắt buộc 100% cho người lao động.
- Các chế độ phúc lợi khác: Bảo hiểm sức khỏe cho CBNV, quà các ngày lễ tết, sinh nhật...
- Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc cần thiết cho cán bộ công nhân viên, áp dụng chế độ định kỳ kiểm tra sức khỏe cho toàn thể CBNV trong Công ty mỗi năm một lần.

3. Tình hình thực hiện đầu tư

a. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2025, bên cạnh những hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty, Công ty đã thực hiện đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị văn phòng, hệ thống công nghệ thông tin để phục vụ cho hoạt động kinh doanh và quản lý doanh nghiệp.

Bảng 4: Các khoản đầu tư tài chính của LPBS tại thời điểm 31/12/2025

ĐVT: đồng

STT	Tài sản tài chính	Giá gốc	Giá trị hợp lý
I	Các Tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL)	11.222.694.919.739	11.384.716.738.119
1	Cổ phiếu niêm yết	2.375.411.652.045	2.419.601.427.949
2	Trái phiếu chính phủ	3.004.269.780.000	3.004.269.780.000
3	Trái phiếu niêm yết	2.610.230.803.097	2.662.321.548.862
4	Trái phiếu chưa niêm yết	741.802.083.020	748.077.243.287
5	Chứng chỉ tiền gửi	2.440.980.601.666	2.499.735.926.205
6	Chứng chỉ quỹ	49.999.999.911	50.710.811.716
II	Các Tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	748.483.740.000	662.521.250.000
1	Cổ phiếu niêm yết	745.603.740.000	659.641.250.000
2	Cổ phiếu chưa niêm yết	2.880.000.000	2.880.000.000
Tổng		11.971.178.659.739	12.047.237.988.119

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của LPBS

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Bảng 5: Tình hình cơ cấu doanh thu của LPBS năm 2024 và năm 2025

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	5.066.312.699.267	29.932.218.693.343	491%
Doanh thu hoạt động	192.739.242.541	1.686.725.697.670	775%
Lợi nhuận trước thuế	100.025.929.605	653.154.043.926	553%
Thuế TNDN	19.634.395.818	130.943.660.174	567%
Lợi nhuận sau thuế	80.391.533.787	522.210.383.752	550%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, năm 2025 của LPBS

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 6: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của LPBS

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.888	12.668
- Tổng tài sản	Tỷ đồng	5.066	29.932
- Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng	%	3.572,38	834,31
2. Chỉ tiêu thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,17	1,79
3. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,21	0,56
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,27	1,27
4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,07	0,10
- Vòng quay vốn lưu động	Vòng	0,08	0,10
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	Không áp dụng	Không áp dụng
5. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số LNST/Doanh thu hoạt động	%	41,71	31,0
- Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	3,01	2,98
- Hệ số LNST/VCSH bình quân (ROE)	%	3,78	6,08

Nguồn: LPBS

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 1.266.800.000 cổ phần
- Cổ phần phổ thông: 1.266.800.000 cổ phần, trong đó cổ phần phổ thông hạn chế giao dịch là 2.599.674 cổ phần.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2025

T	Đối tượng	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng cộng		
		SLCĐ	SLCP	Tỷ lệ	SLCĐ	SLCP	Tỷ lệ	SLCĐ	SLCP	Tỷ lệ
I. Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên										
1	Cá nhân	4	399.656.329	31,55 %	0	0	0%	4	399.656.329	31,55%
2	Tổ chức	1	69.673.990	5,5%	0	0	0%	1	69.673.990	5,5%
	Cộng	5	469.330.319	37,05 %	0	0	0%	5	469.330.319	37,05%
II. Cổ đông sở hữu nhỏ hơn 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết										
1	Cá nhân	78	797.469.681	62,95 %	0	0	0%	78	797.469.681	62,95 %
2	Tổ chức	0	0	0	0	0	0%	0	0	0,00%
	Cộng	78	797.469.681	62,95 %	0	0	0%	78	797.469.681	62,95%
	Tổng cộng	83	1.266.800.000	100%	0	0	0%	83	1.266.800.000	100%

Nguồn: LPBS; trong đó, SLCĐ: Số lượng cổ đông, SLCP: Số lượng cổ phần

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty được thành lập theo hình thức công ty cổ phần vào năm 2009 với vốn điều lệ ban đầu là 125 tỷ đồng. Kể từ ngày được thành lập đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động kinh doanh. Chi tiết như sau:

Bảng 8: Quá trình tăng vốn điều lệ của LPBS

DVT: Tỷ đồng

Lần tăng vốn	Thời điểm tăng vốn	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý	Đơn vị chấp thuận
1	02/2009	125	125	Góp vốn điều lệ thành lập Công ty	Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 104/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 12/02/2009.	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
2	07/2016	125	250	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 24/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 25/07/2016.	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
3	04/2024	3.638	3.888	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 27/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 26/04/2024.	Ủy ban chứng khoán Nhà nước
4	10/2025	8.780	12.668	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 118/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 29/10/2025.	Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Nguồn: LPBS

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác:

Trong năm 2025, LPBS đã phát hành 13 chứng quyền có bảo đảm đã phát hành với các đặc điểm sau:

Tên chứng quyền (*)	Mã chứng quyền	Mã Chứng khoán cơ sở	Thời hạn (tháng)	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện (đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số lượng quyền đã phát hành
ACB/LPBS/Call/EU/Cash/12M/02	CACB2604	ACB	12	Mua	Châu Âu	2:1	26.000	27/12/2025	28/12/2026	2.800.000
MBB/LPBS/Call/EU/Cash/12M/04	CMBB2605	MBB	12	Mua	Châu Âu	2:1	27.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
STB/LPBS/Call/EU/Cash/6M/05	CSTB2605	STB	06	Mua	Châu Âu	3:1	60.000	27/12/2025	29/06/2026	4.800.000

Tên chứng quyền (*)	Mã chứng quyền	Mã Chứng khoán cơ sở	Thời hạn (tháng)	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện (đồng)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số lượng quyền đã phát hành
M/05										
TCB/LPBS/Call/EU/Cash/6M/07	CTCB2602	TCB	06	Mua	Châu Âu	3:1	36.000	27/12/2025	29/06/2026	9.600.000
VIB/LPBS/Call/EU/Cash/12M/10	CVIB2601	VIB	12	Mua	Châu Âu	2:1	18.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
VPB/LPBS/Call/EU/Cash/6M/11	CVPB2604	VPB	06	Mua	Châu Âu	3:1	30.000	27/12/2025	29/06/2026	4.800.000
FPT/LPBS/Call/EU/Cash/12M/14	CFPT2604	FPT	12	Mua	Châu Âu	10:1	96.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
HPG/LPBS/Call/EU/Cash/12M/16	CHPG2605	HPG	12	Mua	Châu Âu	2:1	27.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
MSN/LPBS/Call/EU/Cash/12M/18	CMSN2601	MSN	12	Mua	Châu Âu	5:1	80.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
MWG/LPBS/Call/EU/Cash/6M/19	CMWG2605	MWG	06	Mua	Châu Âu	5:1	88.000	27/12/2025	29/06/2026	8.000.000
VHM/LPBS/Call/EU/Cash/12M/22	CVHM2604	VHM	12	Mua	Châu Âu	10:1	106.000	27/12/2025	28/12/2026	2.800.000
VNM/LPBS/Call/EU/Cash/12M/24	CVNM2601	VNM	12	Mua	Châu Âu	5:1	64.000	27/12/2025	28/12/2026	3.200.000
SHB/LPBS/Call/EU/Cash/6M/25	CSHB2601	SHB	06	Mua	Châu Âu	2:1	18.000	27/12/2025	29/06/2026	4.800.000

Nguồn: LPBS

(*): Toàn bộ 13 chứng quyền này đã được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 19/01/2026.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a. Tiêu thụ nước

Hoạt động hàng ngày của công ty cũng tiêu thụ lượng nước từ việc sử dụng nước uống đến các mục đích vệ sinh và vận hành. Công ty thực hiện các biện pháp tiết kiệm nước, lắp đặt hệ thống vòi nước tự động với cơ chế tự động ngắt và khuyến khích nhân viên tiết kiệm nước vì lợi ích và giá trị mà nguồn nước đem lại.

b. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.

c. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động tại 31/12/2025: 314 người
- Mức lương trung bình trong năm 2025: 34.098.862 đồng/người/tháng

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho cán bộ nhân viên trong Công ty.

d. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, tổng doanh thu từ các hoạt động của LPBS đạt 1.689 tỷ đồng, gấp 8,75 lần năm 2024. Các hoạt động của Công ty đều cho thấy sự tăng trưởng vượt bậc về cả quy mô và hiệu quả; đồng thời vẫn chú trọng cân bằng và an toàn tài chính đảm bảo cho sự phát triển bền vững. Cụ thể:

a. Môi giới chứng khoán

Trong những năm qua, LPBS đã ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể trong mảng môi giới chứng khoán cơ sở. Năm 2025, LPBS mở mới hơn 17.304 tài khoản, nâng tổng số tài khoản lên 25.581, gấp 1,4 lần so với cuối 2024. Tổng giá trị giao dịch đạt 111.570 tỷ đồng, gấp 3,4 lần so với năm trước; giá trị tài sản ròng quản lý đạt trên 57.337 tỷ đồng, gấp 3,4 lần năm 2024. Tính tới Quý 4/2025, thị phần môi giới cơ sở của LPBS tại HSX đạt 1,22%.

Số tài khoản quản lý và giá trị tài sản quản lý bởi Công ty giai đoạn 2024 - 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Số lượng tài khoản quản lý	18.259	25.581
AUM - Tổng tài sản quản lý (tỷ đồng)	16.929	57.337

Nguồn: LPBS

Với việc mở rộng liên tục về quy mô, doanh thu từ hoạt động môi giới của Công ty cũng tăng trưởng nhanh chóng. Doanh thu từ phí giao dịch chứng khoán cơ sở năm 2025 là 130 tỷ đồng, tăng 3,98 lần so với năm 2024. Song song với hoạt động môi giới cơ sở, LPBS cũng mở rộng sang mảng chứng khoán phái sinh nhằm đa dạng hóa sản phẩm và gia tăng sự lựa chọn cho nhà đầu tư. Quý 4 năm 2025, Công ty chào bán 13 chứng quyền và bước đầu ghi nhận sự quan tâm tích cực từ khách hàng. Việc này không chỉ mở rộng cơ hội đầu tư cho khách hàng, mà còn thể hiện định hướng phát triển sản phẩm tài chính hiện đại, đồng hành cùng xu hướng phát triển bền vững của thị trường.

Những kết quả trên phản ánh sự tăng trưởng liên tục và toàn diện của mảng môi giới tại LPBS, từ cơ sở đến phái sinh, qua đó củng cố vị thế cạnh tranh trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Các công cụ hỗ trợ nhà đầu tư

- Bên cạnh việc phát triển sản phẩm, LPBS tập trung đầu tư vào các công cụ hỗ trợ nhằm nâng cao trải nghiệm và hiệu quả đầu tư cho khách hàng. Các giải pháp nổi bật bao gồm:
- Nền tảng dữ liệu và phân tích chuyên sâu, hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận thông tin kịp thời và toàn diện.
- Công cụ cá nhân hóa, ứng dụng công nghệ để đưa ra khuyến nghị phù hợp với mục tiêu đầu tư.
- Hệ thống đào tạo và tư vấn chuyên nghiệp, đồng hành cùng nhà đầu tư trong suốt quá trình ra quyết định.

b. Cho vay ký quỹ

Tại LPBS, hoạt động cho vay ký quỹ là một trong những mảng kinh doanh trọng yếu, đóng góp tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu.

Trong năm 2025, hoạt động cho vay giao dịch kí quỹ tiếp tục mở rộng, giúp Công ty nâng cao khả năng phục vụ khách hàng, từ đó đóng góp quan trọng vào tăng trưởng hoạt động môi giới chứng khoán cơ sở. Tính đến cuối năm 2025, dư nợ cho vay giao dịch kí quỹ và ứng trước tiền bán đạt hơn 10.548 tỷ đồng, gấp xấp xỉ 4 lần so với năm 2024, qua đó xác lập vị thế trong nhóm công ty chứng khoán có quy mô dư nợ cho vay ký quỹ lớn trên thị trường.

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, LPBS đã triển khai nhiều chương trình ưu đãi lãi suất và sản phẩm tín dụng linh hoạt nhằm tối ưu hóa chi phí vốn cho khách hàng, đồng thời quản trị chặt chẽ rủi ro tín dụng. Nhờ đó, hoạt động cho vay ký quỹ không chỉ gia tăng về quy mô mà còn đảm bảo được mức độ an toàn, bền vững trong tăng trưởng.

Cả năm 2025, doanh thu cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán chứng khoán đạt hơn 350 tỷ đồng, gấp 2,9 lần năm 2024. Sự tăng trưởng mạnh mẽ đến từ việc mở rộng nguồn vốn chủ sở hữu, xây dựng hệ thống sản phẩm tài chính hiệu quả, hấp dẫn và áp dụng công nghệ trong việc tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng giao dịch tại LPBS. Tăng trưởng cho vay giao dịch ký quỹ luôn là một trong những mục tiêu phát triển của LPBS xuyên suốt các thời kỳ.

c. Tự doanh chứng khoán

Hoạt động tự doanh được LPBS triển khai trên cơ sở tận dụng lợi thế về khả năng huy động vốn, kết hợp với việc lựa chọn tài sản đầu tư vào các tài sản sinh lời an toàn như cổ phiếu VN30, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu tổ chức tín dụng và các hợp đồng tiền gửi, giấy tờ có giá. Năm 2025, hoạt động tự doanh của LPBS đạt được nhiều kết quả vượt trội, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng chung của toàn Công ty.

Hoạt động tự doanh trái phiếu

Dù mới tham gia thị trường trái phiếu, đến 31/12/2025, quy mô danh mục trái phiếu của LPBS đạt 6.356 tỷ đồng - chiếm 21% tổng tài sản của Công ty với đa dạng các trái phiếu từ trái phiếu chính phủ, trái phiếu các tổ chức tín dụng và trái phiếu doanh nghiệp.

Bên cạnh hoạt động đầu tư sơ cấp, từ đầu năm 2025, Công ty đưa vào vận hành hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ, cải tiến sản phẩm và dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Trong năm 2025, giá trị giao dịch trái phiếu của LPBS đạt hơn 17.963 tỷ đồng, phản ánh khả năng tiếp cận thị trường và duy trì hoạt động ổn định. Công ty tiếp tục nâng cấp hệ thống, phát triển sản phẩm và mở rộng mạng lưới khách hàng, qua đó củng cố vị thế trong lĩnh vực phân phối trái phiếu doanh nghiệp.

Hoạt động tự doanh cổ phiếu

Song song với trái phiếu, Công ty đã tích cực triển khai các hoạt động đầu tư cổ phiếu. Tính đến cuối năm 2025, giá trị danh mục đầu tư cổ phiếu đạt gần 2.420 tỷ đồng - chiếm 8,1% Tổng tài sản. Danh mục cổ phiếu của Công ty tập trung chính là các mã trong nhóm VN30. Đây là khoản đầu tư có tỷ suất sinh lời kỳ vọng cao, kỳ vọng mang lại lợi nhuận tốt cho Công ty.

Đầu tư các giấy tờ có giá

Tại LPBS, hoạt động đầu tư giấy tờ có giá đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc quản trị, phân bổ và tối ưu hóa dòng vốn của LPBS cho các hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ. Năm 2025, Công ty quản lý danh mục Hợp đồng tiền gửi và chứng chỉ tiền gửi 8.735 tỷ đồng - chiếm 29,2% Tổng tài sản của Công ty. Đây là nguồn thu an toàn giúp Công ty không chịu sự ảnh hưởng lớn nếu thị trường chung có sự biến động mạnh.

d. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, đại lý phát hành chứng khoán

Bước sang năm 2025, trong bối cảnh thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận các tín hiệu phục hồi tích cực, hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp của LPBS đã ghi nhận mức tăng trưởng cao và khả năng mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ của Công ty. Cụ thể, LPBS đã cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành và đại lý phát hành trái phiếu riêng lẻ thành công với khối lượng 15.450 tỷ đồng, đạt 2,88% tổng khối lượng trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong năm 2025 trên toàn thị trường. Đồng thời, LPBS đã thực hiện thành công dịch vụ đại lý phát hành trái phiếu ra công chúng với khối lượng 3.847 tỷ đồng, chiếm 7,3% tổng khối lượng trái phiếu doanh nghiệp phát hành ra công chúng năm 2025 trên toàn thị trường.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Bảng 9: Tình hình tài sản của LPBS cuối kỳ năm 2024 và 2025

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm
I	Tài sản ngắn hạn	4.517.894.643.792	29.863.002.637.350	561%
1	Tài sản tài chính	4.513.757.533.481	29.850.285.936.273	561%
2	Tài sản ngắn hạn khác	4.137.110.311	12.716.701.077	207%
II	Tài sản dài hạn	548.418.055.475	69.216.055.993	-87%
1	Tài sản tài chính dài hạn	500.000.000.000	-	-100%
2	Tài sản cố định	35.333.931.534	40.754.006.544	15%
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	7.384.702.729	10.018.394.033	36%
4	Tài sản dài hạn khác	5.699.421.212	18.443.655.416	224%
	Tổng cộng tài sản	5.066.312.699.267	29.932.218.693.343	491%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, năm 2025 của LPBS Năm 2025, tổng tài sản của LPBS đạt 29.932 tỷ đồng. Trong đó, tài sản ngắn hạn đạt 29.863 tỷ đồng tăng 561% so với năm 2024, chủ yếu nằm ở tài sản tài chính và tài sản dài hạn đạt 69,22 tỷ đồng giảm 87% so với 2024, chủ yếu nằm ở tài sản cố định.

b. Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu

Bảng 10: Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu của LPBS

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm
A	NỢ PHẢI TRẢ	1.083.161.644.017	16.736.733.214.341	1.445%
I	Nợ phải trả ngắn hạn	1.083.118.668.041	16.704.606.864.511	1.442%
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	551.938.600.000	13.334.500.000.000	2.316%
2	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	2.262.808.264	14.997.273.725	563%
3	Phải trả người bán ngắn hạn	502.182.505.400	3.267.292.712.500	551%
4	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	300.000.000	300.000.000	0%
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.101.501.240	52.653.312.675	302%
6	Phải trả người lao động	5.121.012.431	6.433.632.272	26%
7	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	6.117.200	7.138.550	17%

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng/giảm
8	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.262.056.415	26.219.065.320	1.059%
9	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	1.886.940.219	126.344.091	-93%
10	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	74.481.871	371.310.771	399%
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.982.645.001	1.706.074.607	-57%
II	Nợ phải trả dài hạn	42.975.976	32.126.349.830	74.654%
1	Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	42.975.976	44.975.976	5%
2	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	32.081.373.854	100%
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	3.983.151.055.250	13.195.485.479.002	231%
C	TỔNG NGUỒN VỐN	5.066.312.699.267	29.932.218.693.343	491%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, năm 2025 của LPBS

Năm 2025, tổng nguồn vốn của LPBS là 29.932 tỷ đồng, tăng 491% so với năm 2024. Cơ cấu nguồn vốn có nợ phải trả chiếm tới 56%, vốn chủ sở hữu giảm xuống còn 44%.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, LPBS đã thực hiện tốt cùng lúc nhiều nhiệm vụ lớn như phát triển hoạt động kinh doanh, an toàn, hiệu quả. Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức, đánh giá cũng như đưa ra các chiến lược kinh doanh nhằm phù hợp với bối cảnh kinh doanh, thị trường có nhiều biến động trong năm 2025. Đặc biệt, LPBS đã kiện toàn cơ cấu tổ chức, đưa ra các chính sách và chỉ đạo sát sao kịp thời với diễn biến thị trường. Ban điều hành đã thực hiện đúng các quy định, quy chế cũng như định hướng kinh doanh sắp tới của Công ty. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đầu tư hạ tầng công nghệ, phần mềm, tuyển dụng và đào tạo chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng nhân sự, chuẩn bị cho các nghiệp vụ kinh doanh sẽ mở rộng trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty luôn linh hoạt với những diễn biến của thị trường, tiếp tục nâng cao năng lực của đội ngũ và điều chỉnh cấu trúc tổ chức cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh, hướng tới hoàn thành các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Không có.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

IV. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2025 là một năm bản lề và chứng kiến sự chuyển mình mạnh mẽ của LPBS. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới dần ổn định nhưng vẫn đối mặt với những thách thức về lạm phát và sự điều chỉnh chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương lớn, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có những bước tiến dài về cả chất và lượng, tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng thị trường. Tận dụng thời cơ từ việc hoàn tất đợt tăng vốn điều lệ kỷ lục lên mức 12.668 tỷ đồng, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo Ban điều hành tập trung tối ưu hóa nguồn lực vốn, mở rộng hệ sinh thái sản phẩm và đẩy mạnh chuyển đổi số. HĐQT luôn bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh đều đi đôi với công tác quản trị rủi ro nghiêm ngặt và tuân thủ pháp luật.

Với sự đồng lòng của tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên, LPBS đã ghi nhận kết quả kinh doanh đột phá, vượt xa các chỉ tiêu đề ra cho năm 2025:

- **Doanh thu hoạt động:** Đạt 1.686 tỷ đồng, hoàn thành 166% kế hoạch năm 2025. Đây là mức tăng trưởng doanh thu kỷ lục, phản ánh sự mở rộng mạnh mẽ của các mảng hoạt động tự doanh, cho vay ký quỹ và dịch vụ ngân hàng đầu tư.
- **Lợi nhuận trước thuế:** Đạt 653 tỷ đồng, hoàn thành 130% kế hoạch năm 2025. Chỉ số này minh chứng cho năng lực quản trị chi phí hiệu quả và chiến lược kinh doanh đúng đắn của HĐQT trong việc tận dụng nguồn vốn mới.

Các hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty, đảm bảo tối đa quyền lợi cho cổ đông và sự phát triển bền vững của LPBS trong tương lai.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD)

HĐQT thông qua các quy định phân cấp và quy định nội bộ của LPBS để thực hiện việc chỉ đạo, kiểm tra và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban TGD. Ban TGD thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Từ đó, HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời để đưa ra các giải pháp điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong công tác quản lý điều hành, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

Trên cơ sở các quy định của Pháp luật và của Công ty, Bộ máy điều hành Công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho HĐQT trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Nhìn chung, trong năm 2025, LPBS ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ cả về doanh thu và lợi nhuận hoạt động, với động lực chính đến từ dịch vụ cho vay ký quỹ và hoạt động tự doanh. Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận vẫn duy trì sự phân bổ hợp lý giữa các mảng, giúp Công ty không phụ thuộc vào một nguồn thu duy nhất. LPBS đang tận dụng tốt thời điểm thị trường khởi sắc để mở rộng thị phần và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Chiến lược phát triển của LPBS trong giai đoạn tới được xây dựng trên cơ sở đánh giá triển vọng tích cực của thị trường chứng khoán, xu hướng số hóa dịch vụ tài chính và nhu cầu ngày càng đa dạng của nhà đầu tư. Theo đó, LPBS triển khai chiến lược phát triển theo các trụ cột chiến lược nhằm bảo đảm tăng trưởng đi kèm với hiệu quả, kiểm soát rủi ro và phát triển bền vững

- Trụ cột 1: Nền tảng số và số hóa toàn diện hoạt động chứng khoán
- Trụ cột 2: Phát triển mảng môi giới gắn với quản lý tài sản và tư vấn đầu tư có chiến lược
- Trụ cột 3: Mở rộng mảng cho vay ký quỹ theo hướng an toàn và bền vững
- Trụ cột 4: Phát triển chuỗi giá trị tư vấn tài chính doanh nghiệp
- Trụ cột 5: Phát triển hoạt động tự doanh gắn với quản trị rủi ro và hiệu quả sử dụng vốn
- Trụ cột 6: Phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng suất lao động

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Duy Khoa	Chủ tịch HĐQT	12/02/2025	
2	Bà Vũ Thanh Huệ	Phó CT HĐQT	09/12/2023	
3	Bà Dư Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT	26/04/2024	
4	Bà Phạm Thu Hằng	Thành viên HĐQT	26/04/2024	
5	Bà Trần Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT	08/12/2025	
6	Ông Hoàng Duy Hiến	Thành viên HĐQT	26/12/2024	
7	Ông Phạm Phú Khôi	Chủ tịch HĐQT- Thành viên độc lập HĐQT	26/09/2024	12/02/2025
8	Bà Nguyễn Thị Kiều Anh	Thành viên độc lập HĐQT	26/12/2024	08/12/2025

Nguồn: LPBS

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

STT	Tên tiểu ban	Số lượng thành viên
1	Tiểu ban Hội đồng Nhân sự	05 (năm) thành viên
2	Tiểu ban Hội đồng Đầu tư và Giao dịch lớn	05 (năm) thành viên
3	Tiểu ban Hội đồng Công nghệ sản phẩm	05 (năm) thành viên
4	Tiểu ban Hội đồng Quản lý rủi ro	05 (năm) thành viên

Nguồn: LPBS

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ- HĐQT	03/01/2025	Nghị quyết về việc ban hành Quy định về thẩm quyền quyết định nhân sự.	100%
2	02/2025/NQ- HĐQT	22/01/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi lương tháng 13 và thưởng KPI năm 2024	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3	03/2025/NQ- HĐQT	21/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua danh sách thành viên trong các Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị.	100%
4	04/2025/NQ- HĐQT	21/01/2025	Nghị quyết về việc ban hành Quy chế cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ LPBS	100%
5	05/2025/NQ- HĐQT	23/01/2025	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2025	100%
6	06/2025/NQ- HĐQT	24/01/2025	Nghị quyết về việc thanh lý Hợp đồng dịch vụ với Cty Hyperion Ventures SDN BHD	100%
7	07/2025/NQ- HĐQT	07/02/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT-Thành viên độc lập HĐQT	100%
8	08/2025/NQ- HĐQT	10/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt đơn vị và ngân sách thực hiện dịch vụ kiểm toán BC tình hình sử dụng vốn năm 2024.	100%
9	09/2025/NQ- HĐQT	10/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt sản phẩm giao dịch trái phiếu doanh nghiệp tại LPBS.	100%
10	10/2025/NQ- HĐQT	12/02/2025	Nghị quyết về việc thông qua và chấp thuận thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2025.	100%
11	11/2025/NQ- HĐQT	12/02/2025	Nghị quyết về việc bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và phân công nhiệm vụ HĐQT.	100%
12	12/2025/NQ- HĐQT	11/02/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương gia hạn phần mềm và dịch vụ bảo hành theo hợp đồng cũ số: 071123/2023/HDMBLD/LPBS-Amigo.	100%
13	13/2025/NQ- HĐQT	21/02/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư thứ cấp và kinh doanh tối đa 1.400 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam kỳ hạn 7 năm đợt 1.	100%
14	14/2025/NQ- HĐQT	21/02/2025	Nghị quyết về việc thông qua danh sách thành viên của các Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị.	100%
15	15/2025/NQ- HĐQT	25/02/2025	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm Kế toán trưởng, bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	100%
16	16/2025/NQ- HĐQT	26/02/2025	Nghị quyết về việc Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2025.	100%
17	17/2025/NQ- HĐQT	03/03/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chế độ điều động công tác cho Giám đốc Khối CNTT.	100%
18	18/2025/NQ- HĐQT	03/03/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt đầu tư bổ sung phân hệ Quản lý đại lý và sản phẩm cấu trúc trái phiếu trên phần mềm iBond.	100%
19	19/2025/NQ- HĐQT	05/03/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc giao, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định kinh doanh, vận hành giao dịch Trái phiếu.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	20/2025/NQ- HĐQT	06/03/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí mua máy tính Laptop, Desktop.	100%
21	21/2025/NQ- HĐQT	14/03/2025	Nghị quyết về việc Ký HĐLĐ cấp N1 thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.	100%
22	22/2025/NQ- HĐQT	21/02/2025	Nghị quyết về việc ký kết Hợp đồng dịch vụ đối với ông Đinh Công Tùng.	100%
23	23/2025/NQ- HĐQT	10/03/2025	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 03 năm 2025.	100%
24	24/2025/NQ- HĐQT	17/03/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương khắc thêm 01 con dấu tròn thứ 2 sử dụng tại Hà Nội để phục vụ vận hành.	100%
25	25/2025/NQ- HĐQT	13/03/2025	Nghị quyết về việc tuyển dụng và điều chỉnh lương nhân sự.	100%
26	26/2025/NQ- HĐQT	18/03/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương ban hành cơ cấu tổ chức, lộ trình phát triển sản phẩm, sử dụng ngân sách và định biên nhân sự Công nghệ thông tin (CNTT) 2025.	100%
27	27/2025/NQ- HĐQT	14/03/2025	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
28	28/2025/NQ- HĐQT	20/3/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Văn phòng làm việc - Công ty CP Chứng khoán LPBank - Hội sở chính.	100%
29	29A/2025/NQ HĐQT	20/03/2025	Nghị quyết về việc thành lập Chi nhánh Cát Linh - Hà Nội.	100%
30	30/2025/NQ- HĐQT	21/03/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình Văn phòng làm việc - Công ty CP Chứng khoán LPBank Cát Linh.	100%
31	31/2025/NQ- HĐQT	24/03/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng An Bình.	100%
32	32/2025/NQ- HĐQT	31/03/2025	Nghị quyết về việc tuyển dụng và tiếp nhận nhân sự.	100%
33	33/2025/NQ- HĐQT	09/04/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 04 và tháng 05 năm 2025.	100%
34	34/2025/NQ- HĐQT	03/04/2025	Nghị quyết về việc thông qua thời gian, địa điểm họp và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
35	35/2025/NQ- HĐQT	09/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP An Bình.	100%
36	36/2025/NQ- HĐQT	14/04/2025	Nghị quyết về việc Thông qua điều chỉnh và bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
37	37/2025/NQ- HĐQT	23/04/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí tăng băng thông kênh truyền phục vụ dự án KRX.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
38	38/2025/NQ- HĐQT	21/04/2025	Nghị quyết về việc thông qua điều chỉnh tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
39	39/2025/NQ- HĐQT	23/04/2025	Nghị quyết về việc Tuyển dụng nhân sự Khối Công nghệ thông tin.	100%
40	40/2025/NQ- HĐQT	23/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt đầu tư phần mềm Core chứng khoán Phái sinh và lựa chọn nhà cung cấp.	100%
41	41A/2025/NQ - HĐQT	05/05/2025	Nghị quyết về việc tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc phụ trách Đối ngoại.	100%
42	41B/2025/NQ - HĐQT	15/05/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm chức danh Giám đốc Chi nhánh Cát Linh.	100%
43	42/2025/NQ- HĐQT	07/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 04 và tháng 05 năm 2025.	100%
44	43/2025/NQ- HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí triển khai đánh giá an toàn thông tin và xây dựng hồ sơ cấp độ cho hệ thống KRX.	100%
45	44/2025/NQ- HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết về việc đầu tư sơ cấp/thứ cấp và kinh doanh tối đa 500 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.	100%
46	45/2025/NQ- HĐQT	28/04/2025	Nghị quyết về việc Phân công chức danh thành viên Hội đồng quản trị.	100%
47	46/2025/NQ- HĐQT	29/04/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Nam Kỳ Khởi Nghĩa.	100%
48	47/2025/NQ- HĐQT	16/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chương trình Bảo hiểm sức khoẻ cho CBNV năm 2025.	100%
49	48/2025/NQ- HĐQT	07/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm.	100%
50	49/2025/NQ- HĐQT	12/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt triển khai hệ thống Local Cloud và lựa chọn nhà cung cấp.	100%
51	50/2025/NQ- HĐQT	14/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt gói nâng cấp CR (Batch_01) cho hệ thống Flex - Core giao dịch chứng khoán cơ sở.	100%
52	51/2025/NQ- HĐQT	16/05/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư sơ cấp/thứ cấp và kinh doanh tối đa 500 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.	100%
53	52/2025/NQ- HĐQT	29/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chỉ phí, đối tác cung cấp thiết bị RAM, dịch vụ nâng cấp hạ tầng phần cứng máy chủ.	100%
54	53A/2025/NQ - HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - CN Hoàn Kiếm.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
55	53B/2025/NQ- HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết về việc Vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.	100%
56	54/2025/NQ- HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí triển khai dịch vụ Hotline 4 số: *1268.	100%
57	55/2025/NQ- HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí mua trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Khối sản phẩm.	100%
58	56/2025/NQ- HĐQT	23/05/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí triển khai dịch vụ Trend Vision One cho máy trạm và Deep Security cho máy chủ.	100%
59	57A/2025/NQ- HĐQT 57B/2025/NQ- HĐQT	04/06/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TNHH Indovina. Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.	100%
60	58A/2025/NQ- HĐQT 58B/2025/NQ- HĐQT	04/06/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh mức lương đối với Tổng Giám đốc. Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.	100%
61	59/2025/NQ- HĐQT	03/06/2025	Nghị quyết về việc ban hành sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
62	60/2025/NQ- HĐQT	05/06/2025	Nghị quyết về việc tuyển dụng nhân sự.	100%
63	61/2025/NQ- HĐQT	05/06/2025	Nghị quyết về việc thông qua Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ chi tiết.	100%
64	62/2025/NQ- HĐQT	05/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt triển khai Phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2025, thông qua tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán và danh mục hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2025.	100%
65	63/2025/NQ- HĐQT	11/06/2025	Nghị quyết về việc : Phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 05, tháng 06 năm 2025 của Khối Đầu tư.	100%
66	64/2025/NQ- HĐQT	11/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp Web Application Firewall (WAF) và Load Balancer của hãng F5.	100%
67	65/2025/NQ- HĐQT	11/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí ký hợp đồng bảo trì phần mềm FLEX.	100%
68	66/2025/NQ- HĐQT	10/06/2025	Nghị quyết về việc giao Quyền, Nghĩa vụ và Trách nhiệm của chức danh Tổng Giám đốc cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
69	67/2025/NQ- HĐQT	18/06/2025	Nghị quyết về việc duy trì hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
70	68/2025/NQ- HĐQT	18/06/2025	Nghị quyết về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Chi nhánh LPBS - Chi nhánh Đà Nẵng.	100%
71	69/2025/NQ- HĐQT	19/06/2025	Nghị quyết về việc đề xuất bán cổ phiếu Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai ("HAG").	100%
72	70/2025/NQ- HĐQT	23/06/2025	Nghị quyết về việc đầu tư kinh doanh chênh lệch lãi suất với kỳ hạn ngắn trái phiếu Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.	100%
73	71/2025/NQ- HĐQT	23/06/2025	Nghị quyết về việc Đề xuất bán Trái phiếu Chính phủ TD2434022.	100%
74	72/2025/NQ- HĐQT	26/06/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương khám sức khỏe định kỳ cho CBNV LPBS.	100%
75	73/2025/NQ- HĐQT	26/06/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Công ty Tài chính tín dụng tiêu dùng TNHH MB Shinsei.	100%
76	74/2025/NQ- HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt chi phí mua trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Khối sản phẩm tháng 06 năm 2025,	100%
77	75/2025/NQ- HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 06, tháng 07 năm 2025, Khối Đầu tư, Phòng Kế toán; thiết bị điều khiển: bảng điện LCD Chi nhánh Hà Nội, Phòng họp Chi nhánh Cát Linh, Tivi giám sát hệ thống CNTT.	100%
78	76/2025/NQ- HĐQT	26/06/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư sơ cấp/thứ cấp và kinh doanh tối đa 500 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.	100%
79	77/2025/NQ- HĐQT	30/06/2025	Nghị quyết về việc thông qua danh sách thành viên của các Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị.	100%
80	78/2025/NQ- HĐQT	26/06/2025	Nghị quyết về việc Ký hợp đồng dịch vụ tư vấn và thanh toán phí dịch vụ cho Bà Nguyễn Hồ Nga.	100%
81	79/2025/NQ- HĐQT	03/07/2025	Nghị quyết về việc Bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc.	100%
82	79a/2025/NQ- HĐQT	03/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt phương thức tham gia BHXH bắt buộc cho CBNV của Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
83	80/2025/NQ- HĐQT	04/07/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Công ty Tài chính cổ phần Điện lực.	100%
84	81/2025/NQ- HĐQT	04/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt đơn vị và ngân sách thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	100%
85	82/2025/NQ- HĐQT	04/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương cải tạo tầng 3 - Chi nhánh Cát Linh.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
86	83/2025/NQ- HĐQT	04/07/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư và kinh doanh tối đa 350 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành riêng lẻ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.	100%
87	84/2025/NQ- HĐQT	09/07/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Á Châu.	100%
88	85/2025/NQ- HĐQT	10/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí ký hợp đồng bảo trì phần mềm kế toán BRAVO 8R3 (Bravo).	100%
89	86/2025/NQ- HĐQT	10/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt gia hạn cung cấp dịch vụ eContract với FPT Smart Cloud.	100%
90	87/2025/NQ- HĐQT	14/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí gia hạn và mua mới bản quyền Microsoft Office 365	100%
91	88/2025/NQ- HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết về việc Vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành.	100%
92	89/2025/NQ- HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết về việc tiếp tục gia hạn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Sài Gòn Chợ Lớn.	100%
93	90/2025/NQ- HĐQT	23/07/2025	Nghị quyết về việc Thay đổi tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán và danh mục hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2025.	100%
94	91/2025/NQ- HĐQT	24/07/2025	Nghị quyết về việc Tổ chức Hội thảo Xây dựng Chiến lược và Mục tiêu Kinh doanh giai đoạn 2026-2030.	100%
95	92/2025/NQ- HĐQT	25/07/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư sơ cấp/thứ cấp và kinh doanh tối đa 400 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội.	100%
96	93/2025/NQ- HĐQT	25/07/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư sơ cấp/thứ cấp và kinh doanh tối đa 100 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.	100%
97	94/2025/NQ- HĐQT	30/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương thuê thêm tầng 2 - Chi nhánh Cát Linh và các chi phí liên quan.	100%
98	95/2025/NQ- HĐQT	04/08/2025	Nghị quyết về việc Điều chỉnh hạn mức vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - CN Hoàn Kiếm.	100%
99	96/2025/NQ- HĐQT	04/08/2025	Nghị quyết về việc Điều chỉnh hạn mức vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP An Bình - CN Hà Nội.	100%
100	97/2025/NQ- HĐQT	31/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương áp dụng định mức công tác phí trong nước.	100%
101	98/2025/NQ- HĐQT	31/07/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí thuê bao dịch vụ Phần mềm 1 Office.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
102	99/2025/NQ- HĐQT	31/07/2025	Nghị quyết về việc Thông qua việc phê duyệt làm rõ mục đích sử dụng vốn theo phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu ban hành kèm Nghị quyết 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025.	100%
103	100/2025/NQ- HĐQT	04/08/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.	100%
104	101/2025/NQ- HĐQT	08/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt gói nâng cấp CR (Batch_02) cho hệ thống Flex ~ Core giao dịch chứng khoán cơ sở.	100%
105	102/2025/NQ- HĐQT	11/08/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Quy chế đào tạo.	100%
106	103/2025/NQ- HĐQT	11/08/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Quy chế Quản lý và Sử dụng Tài sản.	100%
107	104/2025/NQ- HĐQT	11/08/2025	Nghị quyết về việc Hạn mức cấp tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Sở Giao dịch.	100%
108	105/2025/NQ- HĐQT	11/08/2025	Nghị quyết về việc Vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Long Biên Hà Nội.	100%
109	106/2025/NQ- HĐQT	14/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu thiết kế xây dựng, cải tạo văn phòng làm việc Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
110	107/2025/NQ- HĐQT	15/08/2025	Nghị quyết về việc Tổng quy mô đầu tư 1.000 tỷ.	100%
111	108/2025/NQ- HĐQT	15/08/2025	Nghị quyết về việc Tăng hạn mức đầu tư và kinh doanh Trái phiếu phát hành ra công chúng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.	100%
112	109/2025/NQ- HĐQT	18/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt đối tác, chi phí gia hạn bản quyền và bảo hành thiết bị mạng và thiết bị bảo mật tại Chi nhánh Hà Nội, Đà Nẵng.	100%
113	110/2025/NQ- HĐQT	20/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 08, tháng 09 năm 2025 và cho các Phòng để phục vụ công việc.	100%
114	111/2025/NQ- HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt nhà cung cấp, chi phí triển khai Tổng đài đa kênh (Omni - Channel Contact Center) theo mô hình SaaS.	100%
115	111A/2025/ NQ-HĐQT	26/08/2025	Nghị quyết về việc Điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt và ký ban hành các quyết định về nhân sự	100%
116	112/2025/NQ- HĐQT	28/08/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí triển khai tính năng Tự động hóa Quy trình và Ký số trên 1 Office.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
117	113/2025/NQ- HĐQT	27/08/2025	Nghị quyết về việc Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	100%
118	114/2025/NQ- HĐQT	03/09/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt bổ sung chủ trương cải tạo tầng 3 - Chi nhánh Cát Linh.	100%
119	115/2025/NQ- HĐQT	03/09/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt Tăng định biên nhân sự Khối Công nghệ thông tin.	100%
120	116/2025/NQ- HĐQT	09/09/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí mua trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Khối sản phẩm số tháng 09, tháng 10 năm 2025.	100%
121	117/2025/NQ- HĐQT	09/09/2025	Nghị quyết về việc Quảng cáo thông qua tài trợ kinh phí tổ chức Giải Bóng đá Cúp Quốc gia năm 2025 - năm 2026.	100%
122	118/2025/NQ- HĐQT	12/09/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Chính sách Quản lý rủi ro 2025 và Chính sách xử lý tình huống khẩn cấp.	100%
123	119/2025/NQ- HĐQT	15/09/2025	Nghị quyết về việc Triển khai việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	100%
124	120/2025/NQ- HĐQT	15/09/2025	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm và Bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Chi nhánh Hà Nội - LPBS.	100%
125	121/2025/NQ- HĐQT	16/09/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt gói nâng cấp CR (Batch_03) cho hệ thống phần mềm quản lý và giao dịch Trái phiếu doanh nghiệp - IBOND.	100%
126	122/2025/NQ- HĐQT	16/09/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương tặng bánh Trung thu cho CBNV, khách hàng và đối tác.	100%
127	123/2025/NQ- HĐQT	22/09/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa LPBS và người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của LPBS.	100%
128	124/2025/NQ- HĐQT	23/09/2025	Nghị quyết về việc Thông qua giao dịch với bên có liên quan là Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Genesis.	100%
129	125/2025/NQ- HĐQT	29/09/2025	Nghị quyết về việc đầu tư kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp có kì hạn.	100%
130	126/2025/NQ- HĐQT	01/10/2025	Nghị quyết về việc Bổ nhiệm chức danh Giám Đốc Chi nhánh Cát Linh - LPBS.	100%
131	127/2025/NQ- HĐQT	03/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt hạn mức đầu tư và kinh doanh chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu LP (LPBF).	100%
132	128/2025/NQ- HĐQT	09/10/2025	Nghị quyết về việc Giao dịch trái phiếu tối đa 400 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành ra công chúng năm 2024 đợt 2 mã LPB7Y202403 của Ngân hàng TMCP Lọc Phát Việt Nam.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
133	128a/2025/N Q-HĐQT	14/10/2025	Nghị quyết về việc Thông qua giao dịch với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.	100%
134	129/2025/NQ- HĐQT	15/10/2025	Nghị quyết về việc Thông qua kết quả chào bán sơ bộ và Phương án xử lý số cổ phiếu chưa phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền ưu tiên mua và cổ phiếu lẻ.	100%
135	130/2025/NQ- HĐQT	15/10/2025	Nghị quyết về việc Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.	100%
136	131/2025/NQ- HĐQT	20/10/2025	Nghị quyết về việc Hạn mức giao dịch thứ cấp và kinh doanh 5.000 tỷ đồng mệnh giá Chứng chỉ tiền gửi.	100%
137	132/2025/NQ- HĐQT	23/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt đơn vị và ngân sách thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính kỳ từ ngày 1 tháng 1 năm 2025 đến ngày 16 tháng 10 năm 2025 để phục vụ mục đích tăng hạn mức giao dịch ký quỹ và Tỷ lệ đầu tư.	100%
138	133/2025/NQ- HĐQT	28/10/2025	Nghị quyết về việc Miễn nhiệm, tuyển dụng và bổ nhiệm chức danh Kế Toán trưởng LPBS.	100%
139	134/2025/NQ- HĐQT	28/10/2025	Nghị quyết về việc Triệu tập họp và thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 4 năm 2025.	100%
140	135/2025/NQ- HĐQT	30/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí, đối tác triển khai dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho hệ thống Cơ sở dữ liệu.	100%
141	136/2025/NQ- HĐQT	31/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Nhân sự Onboard tháng 09, tháng 10 năm 2025.	100%
142	137/2025/NQ- HĐQT	31/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt bổ sung chi phí lần 2 chủ trương cải tạo tầng 3 - Chi nhánh Cát Linh.	100%
143	138/2025/NQ- HĐQT	31/10/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí bổ sung tài nguyên hệ thống Local Cloud - CMC.	100%
144	139/2025/NQ- HĐQT	03/11/2025	Nghị quyết về việc Tổ chức xây dựng kế hoạch kinh doanh và hoạt động năm 2026.	100%
145	140/2025/NQ- HĐQT	04/11/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội, chi nhánh Thăng Long.	100%
146	141/2025/NQ- HĐQT	04/11/2025	Nghị quyết về việc đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong.	100%
147	141a/2025/N Q-HĐQT	04/11/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Nội quy lao động năm 2025 tại Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
148	142/2025/NQ- HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương Cải tạo Văn phòng LPBS - Tầng 2 Cát Linh.	100%
149	143/2025/NQ- HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư và kinh doanh tối đa 500 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			hành riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.	
150	144/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt giải ngân đầu tư 1.500 tỷ đồng cho mục đích tự doanh.	100%
151	145/2025/NQ-HĐQT	11/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt giải ngân đầu tư 500 tỷ đồng CII cho mục đích tự doanh.	100%
152	146/2025/NQ-HĐQT	12/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt giải ngân đầu tư 500 tỷ đồng VIX cho mục đích tự doanh.	100%
153	147/2025/NQ-HĐQT	13/11/2025	Nghị quyết về việc Đầu tư và kinh doanh tối đa 900 tỷ đồng mệnh giá Trái phiếu phát hành riêng lẻ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP.	100%
154	148/2025/NQ-HĐQT	14/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm.	100%
155	149/2025/NQ-HĐQT	18/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí triển khai dịch vụ kết nối phần mềm Kế toán Bravo (Bravo) với Core Phái sinh, iBond và nhận thu nhận hóa đơn đầu vào tự động.	100%
156	150/2025/NQ-HĐQT	19/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt phương án trang bị Laptop cho Cán bộ Nhân viên thuộc Kênh Khách hàng Cá nhân.	100%
157	151/2025/NQ-HĐQT	24/11/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quy chế Đầu tư Tài chính và Phân cấp thẩm quyền phê duyệt các hoạt động đầu tư tài chính.	100%
158	152/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Nghị quyết về việc Bổ sung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 4 năm 2025.	100%
159	153/2025/NQ-HĐQT	27/11/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Quy chế trao đổi thông tin điện tử của Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
160	154/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Quy trình Quản trị rủi ro của Tổ chức phát hành chứng quyền có bảo đảm.	100%
161	155/2025/NQ-HĐQT	04/12/2025	Nghị quyết về việc Thông qua và phê duyệt Quy trình Phòng ngừa rủi ro chứng quyền có bảo đảm.	100%
162	156/2025/NQ-HĐQT	10/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt ngân sách thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 phát hành sớm hơn ngày dự kiến trên hợp đồng kiểm toán; Phê duyệt đơn vị và ngân sách thực hiện dịch vụ tình hình sử dụng vốn 2025 và tăng vốn điều lệ các năm 2016, 2024, 2025.	100%
163	157/2025/NQ-HĐQT	10/12/2025	Nghị quyết về việc Điều chỉnh và bổ sung sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
164	158/2025/NQ-HĐQT	10/12/2025	Nghị quyết về việc Nhận cấp bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam - Trung tâm Kinh doanh Khách hàng doanh nghiệp lớn phía Nam.	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết nghị	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
165	159/2025/NQ- HĐQT	11/12/2025	Nghị quyết về việc Đề nghị cấp hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở Giao dịch 1.	100%
166	160/2025/NQ- HĐQT	12/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
167	161/2025/NQ- HĐQT	22/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí, đối tác cung cấp trang thiết bị CNTT cho Khối Khách hàng Cá nhân tháng 12 năm 2025.	100%
168	162/2025/NQ- HĐQT	23/12/2025	Nghị quyết về việc Ban hành Quy chế hoạt động giao dịch ký quỹ cổ phần Chứng khoán LPBank.	100%
169	163/2025/NQ- HĐQT	25/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương tặng quà cho Cán bộ Nhân viên, khách hàng và đối tác nhân dịp tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026.	100%
170	164/2025/NQ- HĐQT	30/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt dự án truyền thông ra mắt ứng dụng Loop by LPBS và các sản phẩm dịch vụ chứng khoán để thu hút khách hàng mới năm 2026.	100%
171	165/2025/NQ- HĐQT	30/12/2025	Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam - Trung tâm Kinh doanh Khách hàng doanh nghiệp lớn phía Nam.	100%
172	166/2025/NQ- HĐQT	30/12/2025	Nghị quyết về việc thông qua việc ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa LPBS và người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của LPBS.	100%
173	167/2025/NQ- HĐQT	30/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt chi phí gói nâng cấp CR (Batch_04) cho hệ thống Flex – Core giao dịch chứng khoán cơ sở và FDS – Core giao dịch chứng khoán Phái sinh.	100%
174	168/2025/NQ- HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết về việc Phê duyệt giải ngân đầu tư 200 tỷ đồng FRT cho mục đích tự doanh.	100%

Nguồn: LPBS

2. Ban Kiểm soát

a. Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Bùi Lê Quang	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 26/4/2024	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
2	Bà Bùi Thị Thanh Nhân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/4/2023	Cử nhân Đại học Kinh tế quốc dân
3	Ông Nguyễn Bảo Lâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 26/4/2024	Cử nhân Học viện tài chính

Nguồn: LPBS

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát thực hiện giám sát việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Qua thẩm tra, Ban Kiểm soát chưa phát hiện ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết.
- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao từ HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý của Công ty. Ban Kiểm soát được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và tình hình quản trị Công ty. Các ý kiến, kiến nghị của Ban Kiểm soát được HĐQT, Ban TGD đã được ghi nhận, chỉnh sửa hoàn thiện đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh. Ban Kiểm soát chưa nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về vi phạm của HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Ban Kiểm soát đã hỗ trợ kiểm soát nội bộ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát nội bộ Công ty và tham gia tuyển kiểm toán nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

- a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc năm 2025:** Công ty thực hiện theo quy định pháp luật, quy định nội bộ Công ty và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 24/04/2025.
- b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:** Trong năm 2025, LPBS phát sinh các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ từ việc mua cổ phiếu từ đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu, chi tiết như sau:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu tại 01/01/2025		Số cổ phiếu sở hữu tại 31/12/2025	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Duy Khoa	Chủ tịch HĐQT	0	0%	500.000	0,04%
2	Bà Vũ Thanh Huệ	Thành viên HĐQT – Cổ đông lớn	79.338.100	20,41%	129.509.421	10,22%
3	Bà Phạm Thu Hằng	Thành viên HĐQT	66.500.000	17,10%	111.553.946	8,81%

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu tại 01/01/2025		Số cổ phiếu sở hữu tại 31/12/2025	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
4	Bà Nguyễn Thị Kiều Anh	Thành viên HĐQT miễn nhiệm từ 08/12/2025	0	0%	38.699.287	3,05%
5	Bà Trần Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT từ 08/12/2025	0	0%	15.666.961	1,24%
6	Bà Dư Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT	0	0%	200.000	0,02%
7	Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam	Không còn là bên liên quan từ ngày 12/02/2025	21.384.000	5,5%	69.673.990	5,50%
8	Ông Hoàng Công Nguyên Vũ	Phó Tổng Giám đốc miễn nhiệm ngày 14/03/2025; Giám đốc điều hành Khối Vận hành bổ nhiệm từ 14/03/2025	0	0%	200.000	0,02%
9	Ông Phạm Xuân Nam	Người có liên quan của người nội bộ	0	0%	200.000	0,02%
10	Ông Đào Quốc Lợi	Người có liên quan của người nội bộ	0	0%	200.000	0,02%

Nguồn: LPBS

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

TT	Tên	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Hội đồng quản trị	Người quản lý	Trong năm 2025	04/2025/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 24/04/2025	Thù lao HĐQT có tổng giá trị 900.000.000 đồng.
2	Ban Kiểm soát				Thù lao Ban Kiểm soát có tổng giá trị 240.000.000 đồng.
3	Ban TGD				Tiền lương và các khoản có tính chất theo lương, có tổng giá trị 2.627.870.148 đồng

Nguồn: LPBS

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã thực hiện tuân thủ theo đúng quy định pháp luật về quản trị Công ty, bảo đảm sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp đồng thời mang lại niềm tin và tối đa hóa lợi ích cho cổ đông.

[Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống]

VI. Báo cáo tài chính năm 2025

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem tài liệu đính kèm.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LPBANK
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



[Handwritten signature]
Nguyễn Duy Khoa